

HOC360.NET - TÀI LIỆU HỌC TẬP MIỄN PHÍ

Họ và tên:	Lớp:	Điểm:
------------	------	-------

ĐỀ MINH HOẠ KIỂM TRA 45' CHƯƠNG I – GIẢI TÍCH 12

Chọn câu trả lời đúng trong các câu sau:

Câu 1: Cho hàm số $y = x^3 + 3x^2 - 1$. Điểm cực đại của đồ thị là?

- A. (0; -1) B. (-1; 0) C. (-2; 3) D. (-3; 2)

Câu 2: Cho hàm số $y = \frac{x-2}{x+2}$. Đồ thị có tiệm cận ngang là?

- A. $x = -2$ B. $y = -2$ C. $x = 1$ D. $y = 1$

Câu 3: Cho hàm số $y = 2x^4 + 4x^2 - 2$. Hàm số đồng biến trên khoảng?

- A. $(-\infty; 1)$ B. $(1; +\infty)$ C. $(-\infty; 0)$ D. $(0; +\infty)$

Câu 4: Phương trình $x^4 - 2x^2 - 3 = m$ có 4 nghiệm phân biệt khi:

- A. $m = -3$ B. $m = -4$ C. $-4 \leq m \leq -3$ D. $m < -4 \vee m > -3$

Câu 5: Cho hàm số $y = \frac{x^4}{2} - x^2 + 3$. Đồ thị có điểm cực tiểu là?

- A. $(-1; \frac{2}{5})$ B. $(-1; \frac{5}{2})$ C. $(\frac{5}{2}; -1)$ D. $(\frac{2}{5}; -1)$

Câu 6: Cho hàm số $y = \frac{x+1}{x-1}$. Hàm số có giá trị lớn nhất, giá trị nhỏ nhất trên $[2; 3]$ là?

- A. $\begin{cases} \min_{[2;3]} y = f(2) = 3 \\ \max_{[2;3]} y = f(3) = 2 \end{cases}$ B. $\begin{cases} \min_{[2;3]} y = f(2) = 2 \\ \max_{[2;3]} y = f(3) = 3 \end{cases}$ C. $\begin{cases} \max_{[2;3]} y = f(2) = 2 \\ \min_{[2;3]} y = f(3) = 3 \end{cases}$ D. Cả 3 đều sai.

Câu 7: Cho hàm số $y = x^2 + \frac{16}{x}$ với $x > 0$. Khẳng định nào sau đây đúng?

- A. Hàm số có CĐ và CT. B. Hàm số chỉ có CT C. Hàm số chỉ có CĐ. D. Hàm số không có cực trị

Câu 8: Cho hàm số $y = \frac{mx+4}{x+m}$ (m là tham số). Với giá trị nào của m hàm số nghịch biến trên tập xác định?

- A. $m < -2$ B. $m > 2$ C. $-2 < m < 2$ D. $m < -2 \vee m > 2$

HOC360.NET - TÀI LIỆU HỌC TẬP MIỄN PHÍ

Câu 9: Cho hàm số $y = x^3 - 3x^2 + 3mx + 1 - m$ (m là tham số). Với giá trị nào của m hàm số đồng biến trên tập xác định?

- A. $m \geq 1$ B. $m \leq 1$ C. $m > 1$ D. $m < 1$

Câu 10: Đồ thị hàm số $y = \frac{x}{x^2 - 4}$ có các tiệm cận là?

- A.TCĐ: $x = \pm 2$ B.TCĐ: $x = 2$ C.TCĐ: $y = -2$ D.TCĐ: $y = \pm 2$
TCN: $y = 0$ TCN: $y = 0$ TCN: $x = 0$ TCN: $x = 0$

Câu 11: Cho hàm số $y = \frac{1}{3}x^3 - mx^2 + (m^2 - m + 1)x + 1$ (m là tham số). Với giá trị nào của m hàm số đạt cực đại tại điểm $x = 1$?

- A. $m = 1$ B. $m = 2$ C. $m = 1 \vee m = 2$ D. Không có giá trị m nào thỏa mãn.

Câu 12: Cho hàm số $y = \sin 2x - x$. Hàm số có giá trị cực đại, giá trị cực tiểu trên đoạn $\left[-\frac{\pi}{2}; \frac{\pi}{2}\right]$ là?

- A. $\begin{cases} y_{CT} = -\frac{\sqrt{3}}{2} + \frac{\pi}{6} \\ y_{CD} = -\frac{\sqrt{3}}{2} - \frac{\pi}{6} \end{cases}$ B. $\begin{cases} y_{CD} = -\frac{\sqrt{3}}{2} + \frac{\pi}{6} \\ y_{CT} = \frac{\sqrt{3}}{2} - \frac{\pi}{6} \end{cases}$ C. $\begin{cases} y_{CT} = -\frac{\sqrt{3}}{2} + \frac{\pi}{6} \\ y_{CD} = \frac{\sqrt{3}}{2} - \frac{\pi}{6} \end{cases}$ D. $\begin{cases} y_{CT} = \frac{\sqrt{3}}{2} + \frac{\pi}{6} \\ y_{CD} = \frac{\sqrt{3}}{2} - \frac{\pi}{6} \end{cases}$

Câu 13: Đồ thị hàm số $y = \frac{x-1}{x+1}$ cắt đường thẳng $y=x+m$ tại hai điểm phân biệt khi :

- A. $m < 2 - 2\sqrt{2}$ B. $m > 2 + 2\sqrt{2}$ C. $m < 2 - 2\sqrt{2} \cup m > 2 + 2\sqrt{2}$ D. $2 - 2\sqrt{2} < m < 2 + 2\sqrt{2}$

Câu 14: Cho hàm số $y = x^3 - 3(2m+1)x^2 + (12m+5)x + 2$. (m là tham số). Với giá trị nào của m thì hàm số đi qua điểm $(1;2)$?

- A. $m = \frac{1}{5}$ B. $m = -\frac{3}{4}$ C. $m = \frac{3}{2}$ D. $m = -\frac{1}{2}$

Câu 15: Cho hàm số $y = x^3 - 3x^2 + m$. (m là tham số). Với giá trị nào của m thì hàm số có cực đại, cực tiểu sao cho y_{CD} và y_{CT} trái dấu?

- A. $m < 4$ B. $0 < m < 4$ C. $m > 0$ D. $m < 0 \vee m > 4$

Câu 16: Số điểm cực trị của hàm số $y = x^4 - 2x^2 + 3$ là :

- A. 0 B. 1 C. 2 D. 3

Câu 17: Hàm f có đạo hàm là $f'(x) = x^2(x+1)^2(2x-1)^2$. Số điểm cực trị của hàm số là :

- A. 0 B. 1 C. 2 D. 3

Câu 18: GTLN của hàm $f(x) = 2x^3 + 3x^2 - 12x + 2$ trên đoạn $[-1;2]$ là

HOC360.NET - TÀI LIỆU HỌC TẬP MIỄN PHÍ

A. 6

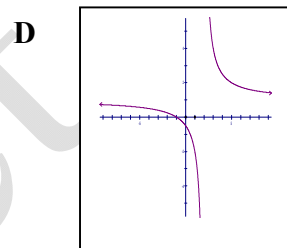
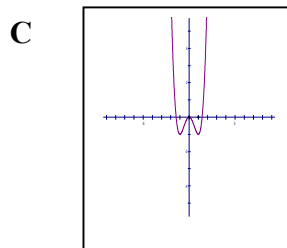
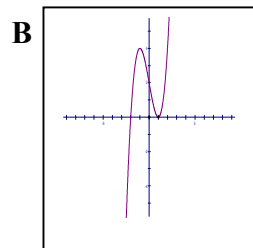
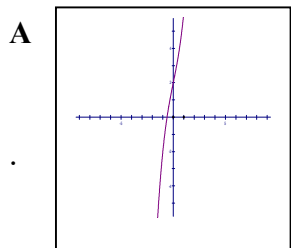
B. 10

C. 15

D. 11

Câu 19: Đồ thị hàm số $y = x + \frac{1}{x-1}$ A. Cắt đường thẳng $y=1$ tại hai điểm. B. Cắt đường thẳng $y=4$ tại hai điểm.
C. Tiếp xúc với đường thẳng $y=0$. D. Không cắt đường thẳng $y=-2$.

Câu 20 Đồ thị hàm số $y = x^3 - 3x + 2$ là :



...HẾT....